

Số: 463 /TB-HVKHCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018

## **THÔNG BÁO TUYỂN SINH CAO HỌC ĐỢT 1 NĂM 2019**

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo quyết định số 775/QĐ-HVKHCN ngày 21/11/2016 của Giám đốc Học viện Khoa học và Công nghệ (KHCN);

Học viện KHCN thông báo tuyển sinh đào tạo thạc sĩ đợt 1-2019 như sau:

1. **Hình thức và thời gian đào tạo:** Hệ tập trung, đào tạo theo học chế tín chỉ 2 năm.
2. **Chuyên ngành tuyển sinh và môn thi:** 18 chuyên ngành, danh mục chi tiết trong *Phụ lục 1-ThS*.

Các môn thi tuyển (03 môn): Môn Cơ sở, Môn Cơ bản, Tiếng Anh.

3. **Hình thức tuyển sinh:** Thi tuyển
4. Điều kiện dự thi: *Phụ lục 2-ThS*;
5. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ: *Phụ lục 3-ThS*;
6. Đối tượng và chính sách ưu tiên: *Phụ lục 4-ThS*.
7. **Hồ sơ đăng ký dự thi:** *Phụ lục 5-ThS*.
8. **Đăng ký dự tuyển:**

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày **02/01/2019** đến hết **28/02/2019**

- Thí sinh có thể nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Học viện KHCN và các đại diện đào tạo của Viện Hàn lâm KHCNVN như trong *Phụ lục 6-ThS*.

Hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện theo địa chỉ: Phòng Đào tạo, Học viện Khoa học và Công nghệ, Tòa nhà Ươm tạo công nghệ, số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. Ghi rõ "*Hồ sơ dự tuyển cao học đợt 1-2019*".

Ngoài việc nộp hồ sơ bằng bản cứng, thí sinh đăng ký online tại địa chỉ: <http://www.gust.edu.vn>

- Phí tuyển sinh: 1.000.000 đ/thí sinh.

Thí sinh có thể nộp phí tuyển sinh theo hai hình thức:

(1) Nộp trực tiếp tại Học viện KHCN: Tầng 16 Tòa nhà Ươm tạo công nghệ, Nhà A28, số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội.

(2) Chuyển khoản vào tài khoản của Học viện KHCN:

Tên tài khoản: Học viện Khoa học và Công nghệ

Số TK: 11810000188189

Tại: BIDV chi nhánh Bắc Hà

Ghi rõ nội dung chuyển tiền: "*Họ tên. Nộp phí dự tuyển cao học đợt 1-2019*"



9. **Thời gian thi tuyển:** Ngày 06-07/4/2019 (Thứ Bảy, Chủ Nhật).

10. **Các thông tin khác:**

Lịch học bổ sung kiến thức (dành cho các đối tượng phải học bổ sung) và hệ thống kiến thức: từ 01/3/2019 đến 31/3/2019.

Thông tin chi tiết xin liên hệ với nơi tiếp nhận hồ sơ và xem tại website của Học viện Khoa học và Công nghệ: <http://www.gust.edu.vn>.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc HV (để báo cáo);
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Viện HL KHCNVN (để báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Viện HL KHCNVN;
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng, THPT;
- Các Sở Khoa học và Công nghệ;
- Các Viện, Trung tâm nghiên cứu;
- Website HV;
- Lưu VT, KT, ĐT, Q.100.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vũ Đình Lâm**





## CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH VÀ MÔN THI TUYỂN

STT	Chuyên ngành	Mã số	Môn thi tuyển		
			Cơ bản	Cơ sở	Ngoại ngữ
<b>I. Khoa Toán học</b>					
1.	Toán giải tích	8460102	Giải tích	Đại số	Tiếng Anh
2.	Đại số và lý thuyết số	8460104	Giải tích	Đại số	Tiếng Anh
3.	Hình học và tô pô	8460105	Giải tích	Đại số	Tiếng Anh
4.	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	8460106	Giải tích	Đại số	Tiếng Anh
5.	Toán ứng dụng	8460112	Giải tích	Đại số	Tiếng Anh
<b>II. Khoa Vật lý</b>					
6.	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	8440103	Toán cho vật lý	Cơ sở vật lý	Tiếng Anh
7.	Vật lý chất rắn	8440104	Toán cho vật lý	Cơ sở vật lý	Tiếng Anh
8.	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	8440106	Toán cho vật lý	Cơ sở vật lý	Tiếng Anh
9.	Vật lý kỹ thuật	8520401	Toán cho vật lý	Cơ sở vật lý	Tiếng Anh
<b>III. Khoa Hóa học</b>					
10.	Hóa vô cơ	8440113	Hóa học cơ bản	Cơ sở lý thuyết hoá học	Tiếng Anh
11.	Hóa hữu cơ	8440114	Hóa học cơ bản	Cơ sở lý thuyết hoá học	Tiếng Anh
12.	Hóa phân tích	8440118	Hóa học cơ bản	Cơ sở lý thuyết hoá học	Tiếng Anh
13.	Hóa lý thuyết và Hóa lý	8440119	Hóa học cơ bản	Cơ sở lý thuyết hoá học	Tiếng Anh
<b>IV. Khoa Sinh thái và Tài nguyên sinh vật</b>					
14.	Động vật học	8420103	Sinh học đại cương	Tế bào di truyền	Tiếng Anh
15.	Thực vật học	8420111	Sinh học đại cương	Tế bào di truyền	Tiếng Anh
<b>V. Khoa Công nghệ thông tin và Viễn thông</b>					
16.	Hệ thống thông tin	8480104	Toán rời rạc	Tin học cơ sở	Tiếng Anh
<b>VI. Khoa Công nghệ sinh học</b>					
17.	Sinh học thực nghiệm	8420114	Sinh học đại cương	Tế bào di truyền	Tiếng Anh
<b>VII. Khoa Công nghệ môi trường</b>					
18.	Kỹ thuật môi trường	8520320	Các quá trình cơ bản trong công nghệ môi trường	Cơ sở khoa học môi trường	Tiếng Anh

Ghi chú: Nội dung ôn tập tham khảo tại trang web của Học viện KHCN: <http://www.gust.edu.vn>



## ĐIỀU KIỆN DỰ THI

### 1. Điều kiện về văn bằng:

a) Đã tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với ngành hoặc chuyên ngành đăng ký dự thi.

b) Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành dự thi phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi.

- Ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ khi có cùng tên trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ hoặc chương trình đào tạo của hai ngành này ở trình độ đại học khác nhau dưới 10% cả về nội dung và thời lượng học tập của khối kiến thức ngành (tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành).

- Ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành gần với ngành, chuyên ngành dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ khi cùng nhóm ngành trong Danh mục giáo dục, đào tạo Việt Nam cấp III hoặc chương trình đào tạo của hai ngành này ở trình độ đại học khác nhau từ 10% đến 40% cả về nội dung và thời lượng học tập của khối kiến thức ngành (tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành).

- Văn bằng tốt nghiệp đại học của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cần phải có văn bản công nhận về trình độ đào tạo và đủ điều kiện được tiếp tục học sau đại học tại các cơ sở đào tạo trong nước của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi kèm theo khi nộp hồ sơ.

### 2. Điều kiện khác:

- Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

- Có đủ sức khỏe để học tập.

- Nộp đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời hạn các văn bằng chứng chỉ, giấy tờ và lệ phí theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện KHCN.



## ĐIỀU KIỆN MIỄN THI NGOẠI NGỮ

Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ nếu có 1 trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ học tập là tiếng Anh không qua phiên dịch, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam, có cơ sở đào tạo nước ngoài cùng cấp bằng mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình đào tạo bằng tiếng Anh;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

- Có chứng chỉ trình độ tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

### BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Kèm theo Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

#### Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

#### Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
3/6 (Khung VN)	TRKI 1	DELTA B1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

*Sau*



## ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

### 1. Đối tượng:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

### 2. Mức ưu tiên:

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười (10) điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng một (01) điểm (thang điểm 10) cho môn thi cơ bản.



## HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI CAO HỌC

- (1). 01 Đơn đăng ký dự thi (Theo mẫu).
- (2). 01 Bản sao có công chứng các giấy tờ sau:
  - Bảng và bảng điểm tốt nghiệp đại học;
  - Bảng và bảng điểm tốt nghiệp hệ cao đẳng (đối với thí sinh học hệ liên thông);
  - Các giấy tờ có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có);
  - Bảng và bảng điểm đại học hoặc chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có);
  - Chứng nhận kết quả học bổ sung kiến thức (nếu có);
  - Các văn bằng, chứng chỉ khác (nếu có);
- (3). 01 Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi (Theo mẫu).
- (4). 01 Công văn cử dự thi của Thủ trưởng cơ quan quản lý đối với thí sinh do cơ quan cử đi học (không yêu cầu đối với thí sinh tự do).
- (5). 01 Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của bệnh viện đa khoa trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi.
- (6). 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 cm (ghi rõ họ tên, ngày sinh, chuyên ngành dự thi của thí sinh ở mặt sau ảnh).
- (7). 03 Phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ liên hệ của thí sinh.
- (8). Giấy chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về các văn bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp (không yêu cầu đối với các văn bằng thuộc diện "Hiệp định công nhận tương đương về văn bằng giáo dục đại học").



*Handwritten signature*

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI CAO HỌC**

1. **Họ và tên** (viết chữ in hoa): .....
2. **Giới tính:** .....
3. **Ngày sinh:** .....
4. **Nơi sinh:** .....
5. **Nơi ở hiện nay:** .....
6. **Đối tượng dự thi:**       - Thí sinh tự do   
  - Cơ quan cử:
7. **Cơ quan công tác hiện nay:** .....
8. **Chuyên môn công tác:** .....
9. **Chức vụ:** .....
10. **Thâm niên nghề nghiệp (số năm công tác trong lĩnh vực ĐKDT):** .....
11. **Văn bằng đại học:** Tốt nghiệp ngành:  
  Loại tốt nghiệp: hệ đào tạo:  
  Trường:  
  Năm tốt nghiệp:
12. **Đối tượng ưu tiên:** .....
13. **Chuyên ngành đăng ký dự thi:** .....
- Mã số:** .....
14. **Địa chỉ liên hệ:** .....
- .....
- .....
- .....
- Số điện thoại liên hệ: .....
- Email: .....

....., ngày       tháng       năm 20....

**Xác nhận của cơ quan hiện đang công tác**  
(Hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú, nếu là  
thí sinh tự do)

**Người đăng ký**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

Ảnh 3 x 4 cm  
có đóng dấu giáp lai

Họ và tên: .....  
Ngày, tháng, năm sinh: .....  
Nam/Nữ: .....  
Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....  
Nơi sinh: .....  
Hộ khẩu thường trú: .....  
.....  
Địa chỉ hiện nay: .....  
.....  
Cơ quan công tác hiện nay: .....  
.....

**Quá trình học tập** (từ bậc Trung học phổ thông trở lên):

Thời gian	Nơi học	Ngành học

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ/ Vị trí công việc

Khen thưởng: .....

Kỷ luật: .....

Họ và tên BỐ: ..... Năm sinh: .....

Cơ quan công tác: .....

Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay: .....

Tóm tắt những mốc chính trong quá trình công tác: .....

.....





**ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ**

<b>Đơn vị</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Liên hệ</b>
<b>Khu vực Hà Nội</b>		
Học viện KHCN	Toà nhà Ươm tạo công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam Số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	CV. Phạm Thị Như Quỳnh ĐT: 024-35599977; 0916467768
<b>Khu vực Tây Bắc</b>		
Trung tâm phát triển công nghệ Tây Bắc	Phường Vân Phú, Tp. Việt Trì, Phú Thọ	TS. Nguyễn Thị Kim Thúy ĐT: 0967310888
<b>Khu vực Đông Bắc</b>		
Viện Tài nguyên và Môi trường biển	Số 246 Đà Nẵng, p. Cầu Tre, q. Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng	CV. Nguyễn Thị Kim Anh ĐT: 0983919885
<b>Khu vực Huế - Đà Nẵng</b>		
Viện Nghiên cứu khoa học Miền Trung	Số 321 Huỳnh Thúc Kháng, p. Phú Hòa, Tp. Huế	TS. Hoàng Ngọc Lin ĐT: 0905103561
<b>Khu vực Nha Trang</b>		
Viện Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ Nha Trang	Số 2, Hùng Vương, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa	CV. Trần Minh Trang ĐT:0932416625
<b>Khu vực Hồ Chí Minh</b>		
VP đại diện Viện Hàn lâm KHCNVN tại Tp. HCM	Số 1, Mạc Đĩnh Chi Quận 1, Tp. HCM	CV. Nguyễn Thị Thanh Thảo 028-38222068; 0932093007
<b>Khu vực Tây Nguyên</b>		
Viện Nghiên cứu khoa học Tây Nguyên	116 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	CV. Nguyễn Lê Thanh Phương ĐT: 0979889709



*Phụ lục 7-ThS*

**ĐƠN ĐĂNG KÝ ÔN TẬP  
THI TUYỂN SINH CAO HỌC ĐỢT 1-2019**

Kính gửi: Học viện Khoa học và Công nghệ

Tên tôi là: .....

Ngày tháng năm sinh: ..... Giới tính: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

Đăng ký dự thi cao học chuyên ngành: .....

Đăng ký ôn tập kiến thức các môn:

1. Môn cơ bản: .....

2. Môn cơ sở: .....

3. Tiếng Anh (*tích vào ô tương ứng*): Có  Không

Tôi cam kết tự nguyện học tập và thực hiện nghiêm túc các quy định của Học viện KHCN.

Trân trọng cảm ơn.

Người đăng ký  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*Ghi chú:* Các ứng viên liên hệ trực tiếp với cán bộ nhận hồ sơ về lịch và phí ôn tập.